**ASSIGNMENT GIAI ĐOẠN 01**

**BÀI TOÀN QUẢN LÍ BÁN HÀNG**

# Y6. Viết các câu truy vấn sau:

# Hiển thị tất cả mặt hàng. Danh sách sắp xếp theo đơn giá tăng dần.

# SELECT \* FROM HangHoa ORDER BY DonGia ASC;

# Hiển thị tất cả các mặt hàng thuộc loại hàng “Thời trang”. Thông tin gồm: mã mặt hàng, tên mặt hàng, đơn vị tính, qui cách, đơn giá, loại hàng.

# SELECT MaHangHoa, TenHangHoa, DonViTinh, DonGia, LoaiHang.MaLoaiHang, FROM LoaiHang INNER JOIN HangHoa on LoaiHang.MaLoaiHang = HangHoa.MaLoaiHang WHERE LoaiHang.TenLoaiHang LIKE ‘Thời trang’;

# Thống kê số mặt hàng theo loại hàng, thông tin gồm: mã loại hàng, tên loại hàng, tổng số mặt hàng. Danh sách sắp xếp theo tổng số mặt hàng giảm dần.

# SELECT MaLoaiHang, TenLoaiHang, (SUM(SoLuongINT)

# INNER JOIN LoaiHang HangHoa.MaLoaiHang = LoaiHang.MaLoaiHang

# AS ‘Tổng số mặt hàng’) FROM LoaiHang

# ODER (SUM(SoLuongINT)

# DESC

# Liệt kê số phiếu xuất, ngày xuất hàng, tên cửa hàng, mã mặt hàng, tên mặt hàng, tên loại hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền.

* SELECT
* phieuxuat.SoPhieu,
* phieuxuat.NgayXuat,
* cuahang.TenCuaHang,
* hanghoa.MaHangHoa,
* hanghoa.TenHangHoa,
* hanghoa.MaLoaiHang,
* chitietphieuxuat.SoLuong,
* hanghoa.DonGia,
* chitietphieuxuat.SoLuong \* hanghoa.DonGia AS 'Thành tiền'
* FROM
* chitietphieuxuat,
* hanghoa,
* cuahang,
* phieuxuat
* WHERE
* hanghoa.MaHangHoa = chitietphieuxuat.HangHoa

# Thống kế tổng thành tiền hàng đã xuất mỗi tháng trong năm 2021 theo cửa hàng, thông tin gồm: tháng/năm, tên cửa hàng, tổng thành tiền.

* SELECT phieuxuat.NgayXuat as 'Ngày xuất', cuahang.CuaHang
* AS 'Tên cửa hàng',
* SUM(chitietphieuxuat.SoLuong\*hanghoa.DonGia)
* AS 'Tổng thành tiền'
* FROM chitietphieuxuat, hanghoa, phieuxuat,cuahang

# WHERE phieuxuat.NgayXuat BETWEEN '2020-12-31

# Liệt kê 5 mặt hàng có số lượng xuất kho nhiều nhất trong tháng 10 năm 2021.

# SELECT TenHangHoa, TOP 5 (SUM(SoLuongINT) INNER JOIN PhieuXuat ChiTietPhieuXuat.SoPhieu = PhieuXuat.SoPhieu AND (YEAR(NgayXuat) = ‘2021’) AND (MONTH(NgayXuat)=’10’) ) FROM HangHoa

# Thống kê số hàng nhập về cửa hàng Vân Thanh Fashion - chi nhánh quận 3, thông tin hiển thị: Tên cửa hàng, số lần nhập hàng, số tiền thanh toán.

* SELECT
* cuahang.TenCuaHang,
* phieuxuat.SoPhieu,
* SUM((chitietphieuxuat.SoLuong \* hanghoa.DonGia)) AS 'Thanh Toán',
* COUNT(cuahang.CuaHang) AS 'Tổng Số Lần Nhập'
* FROM
* cuahang
* INNER JOIN

# phieuxuat ON cuahang.MaCuaHang = phieuxuat.MaCuaHang

# Thống kê sô lượng hàng xuất kho theo ngày, thông tin hiển thị: Ngày xuất hàng, tổng số lần xuất hàng, tổng thành tiền.

# SELECT COUNT(SoPhieu) WHERE (NgayXuat)

# Cập nhật ngày xuất hàng là ngày hiện hành cho các phiếu xuất chưa có ngày xuất

# UPDATE PhieuXuat SET NgayXuat = CURDATE() WHERE (SELECT NgayXuat FROM PhieuXuat is null)

# Cập nhật đơn giá của “Đồng phục học sinh” giảm 10% trên đơn giá hiện tại.

# UPDATE HangHoa

# SET DonGia

# WHERE (TenHangHoa = “Đồng phục học sinh”)

# Thực hiện xóa các cửa hàng chưa có thông tin xuất hàng.

# DELETE FROM CuaHang WHERE (MaCuaHang = (SELECT MaCuaHang FROM PhieuXuat) AND (SELECT NgayXuat FROM PhieuXuat is null) ) FROM CuaHang

# Liệt kê danh sách các mặt hàng có số lượng xuất hàng thấp nhất: Mã hàng, tên hàng, tổng số lượng xuất kho.

* SELECT
* HangHoa.MaHangHoa,
* HangHoa.TenHangHoa,
* SUM(SoLuong) AS 'Tổng số lượng xuất kho'
* FROM
* ChiTietPhieuXuat
* INNER JOIN
* HangHoa ON HangHoa.MaHang= ChiTietPhieuXuat.MaHang

# Liệt kê những mặt hàng chưa từng xuất cho các cửa hàng, thông tin gồm: Mã mặt hàng, tên mặt hàng, tên loại hàng.

* SELECT
* hanghoa.MaHangHoa, hanghoa.TenHangHoa, loaihang.TenHang
* FROM
* hanghoa,
* loaihang
* WHERE
* loaihang.MaLoaiHang = hanghoa.MaLoaiHang